|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 10tháng 5năm 2025* |

**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**Giải trình, tiếp thu, chỉnh lý**

**dự thảo Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi)**

Kính gửi: Các vị đại biểu Quốc hội,

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến của các vị ĐBQH, các Đoàn ĐBQH về dự thảo Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) (sửa đổi), Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) đã tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Luật và có Báo cáo số 1282/BC-UBTVQH15 ngày 10/5/2025 giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật gửi tới các vị ĐBQH. UBTVQH xinbáo cáo Quốc hội tóm tắt nội dung cơ bản, cụ thể như sau:

***1. Về việcquy định “các khoản thu nhập khác” trong điều khoản quy định về thu nhập chịu thuế:***Ngoàimột số khoản thu nhập được liệt kê cụ thể, dự thảo Luật đã quy định *“các khoản thu nhập khác”*nhằm bảo đảm tính bao quát, xác lập cơ sở pháp lý để có thể thu thuế đối với tất cả các khoản thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, đặc biệt là đối với các khoản thu nhập mới phát sinh mà thời điểm hiện nay chưa có căn cứ để quy định trong Luật do chưa có trong thực tiễn. Đây là các nội dung được kế thừa từ quy định hiện hành, không phát sinh vướng mắc trong thực hiện. Do đó, UBTVQH xin Quốc hội cho giữ như dự thảo Luật.

***2. Về quy định miễn thuế đối với cáckhoản tài trợ cho hoạt động phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số:*** Để thể chế hóa Nghị quyết số 57-NQ/TW, bên cạnh nhiều nội dung khác, Chính phủ đề xuất bổ sung quy định cho phép*doanh nghiệp tặng tài trợ được trừ khoản tài trợcho phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số vào chi phí khi tính thuế TNDN*đồng thời, *doanh nghiệp nhận tài trợ được miễn thuế đối với khoản thu nhập này, không phân biệt các khoản tài trợ này là nhận được từ các doanh nghiệp độc lập bên ngoài hay là nhận được từ cácdoanh nghiệp có quan hệ liên kết.*Tuy nhiên, cũng có ý kiến lo ngại rằng, các khoản chi cho phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số thường rất lớn, phạm vi rộng và hiện còn thiếu các quy định pháp luật cụ thể, việc định giá theo thị trường trong các lĩnh vực này là khó khả thi. Do đó, quy định này tiềm ẩn rủi ro bịlợi dụng để thực hiện chuyển lợi nhuận, chuyển giá, trốn thuế khi giữa doanh nghiệp cho và doanh nghiệp nhận tài trợ là các bên có quan hệ liên kết.Các nội dung này chưa được phân tích, đánh giá tác động kỹ lưỡng, nên cần được xem xét thận trọng và có thể trước mắt chưa nên áp dụng việc miễn thuế này đối với một số ít các trường hợp mà giữa bên cho và bên nhận là các doanh nghiệp có quan hệ liên kết.

UBTVQH báo cáo Quốc hội xem xét, bổ sung quy định cho phép miễn thuế TNDN áp dụng cho mọi khoản tài trợ như đề xuất của Chính phủ đồng thời, đề nghị Chính phủ ban hành đầy đủ các quy định cần thiết và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, bảo đảmmục tiêu của việc chống chuyển giá, chuyển lợi nhuận giữa các bên có quan hệ liên kết, tránh việc bị lợi dụng chính sách; trong quá trình tổ chức thực hiện, chịu trách nhiệm theo dõi, đánh giá chi tiết về các khoản tài trợ được cho - nhận giữa các bên có quan hệ liên kết, sự thay đổi về nghĩa vụ thuế TNDN và số nộp ngân sách của các đơn vị này trước và sau khi chính sách được ban hành để kịp thời báo cáo Quốc hội xem xét, điều chỉnh trong trường hợp mức độ tác động là đáng kể.

***3. Về quy định chophép doanh nghiệp được bù trừ lãi của hoạt động kinh doanh bất động sản, chuyển nhượng dự án đầu tư với lỗ từ hoạt động kinh doanh khác khi xác định thu nhập tính thuế:***Quy định hiện hành không cho phép việc bù trừ này để bảo đảm đóng góp vào ngân sách đối với các khoản lợi nhuậnlớn từ hoạt động kinh doanh bất động sản, chuyển nhượng dự án đầu tư của các doanh nghiệp. Hiệncác doanh nghiệp kinh doanh bất động sản có xu hướng kinh doanh đa ngành, dự thảo Luật trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8 đã sửa đổi quy định này để tạo thuận lợi, tháo gỡ vướng mắc và bảo đảm sự công bằng chocác doanh nghiệp kinh doanh bất động sản với các doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực khác, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đạt mục tiêu đã đặt ra;tác động về số thu theo báo cáo là không đáng kể. Tuy nhiên, cũng có ý kiến lo ngại về rủi ro của quy định này khi thực hiện vì có thể tạo ra cơ chế cho doanh nghiệplợi dụng làm giảm nghĩa vụ thuế từ hoạt động kinh doanh bất động sản, chuyển nhượng dự án đầu tư thông qua việc được bù trừ với lỗ từ các hoạt động kinh doanh khác có thể chỉ mang tính ngắn hạn và được hạch toán lỗ có chủ đích; số liệu đánh giá theo báo cáo (trên cơ sở dữ liệu năm 2023)chưa thể hiện được sát thực tác động trên thực tế sau khi thực hiện.

Vì vậy, UBTVQH đề nghịnội dung này cần được tiếp tục đánh giá kỹ hơn về tác động thực tế của chính sách khi đã đi vào thực hiện để loại trừ rủi ro lợi dụng chính sách làm giảm nghĩa vụ thuế, ảnh hưởng đến số thu từ lĩnh vực kinh doanh bất động sản. Với tinh thần ủng hộChính phủ trong việctạo thuận lợi cho doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng GDP đạt 8%, UBTVQH xin báo cáo Quốc hội đồng ý với đề xuất nội dung sửa đổi này của Chính phủ. Tuy nhiên,đề nghị Chính phủ chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện đạtmục tiêu, tránh việc bị lợi dụng chính sách,bảo đảmQuy định 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị.

***4.Về chính sách ưu đãi để khuyến khích hoạt động nghiên cứu phát triển, cho phép doanh nghiệp được trừ chi phí bổ sung,cao hơn mức thực chi của doanh nghiệp cho hoạt động nghiên cứu và phát triển khi xác định thu nhập chịu thuế:*** Tiếp thu ý kiến ĐBQH và để triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, UBTVQH đã chỉnh lý dự thảo Luậttheo hướng bổ sung nội dung cho phép doanh nghiệp được trừ khixác định thu nhập chịu thuếkhoản chi phí bổ sung áp dụng cho hoạt động nghiên cứu và phát triển của doanh nghiệpvà giao Chính phủ quy định chi tiết về mức chi được trừ bổ sung, điều kiện và phạm vi áp dụng đối với các khoản chi cho hoạt động nghiên cứu và phát triển của doanh nghiệp để tạo cơ sở pháp lý và vẫn linh hoạt cho Chính phủ trong nghiên cứu xây dựng chính sách và tổ chức thực hiện một cách phù hợp với khả năng cho phép. Đồng thời, trên cơ sở rà soát, kiến nghị của Cơ quan soạn thảo, dự thảo Luật cũng đã bổ sung khoảntài trợ chonghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; khoản chi cho nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi sốtrong doanh nghiệp là khoản khi được trừ khi tính thuế TNDN.

***5. Về các khoản chi phí không liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, một số khoản chi đặc thù khác đã phát sinh trên thực tế được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế:*** Đểbảo đảm tính cụ thể, rõ ràng, tránh vướng mắc trong thực hiện,dự thảo Luật đã được chỉnh lý, kết cấu lại theo hướng quy định thành một khoảnmục riêng chonhững khoản chi không liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế. Ngoài ra, trên cơ sở đề nghị của Cơ quan soạn thảo, để giải quyết vướng mắc trên thực tế của các doanh nghiệp và địa phương, dự thảo Luật đã chỉnh lý, bổ sung một số khoản chi đặc thù khác đã phát sinh trên thực tế cũng được trừ khi tính thu nhập chịu thuế. Theo đó,khoản 1 Điều 9 dự thảo Luậtthể hiện cụ thể chi phí được trừ bao gồm: (a) các khoản chi phí phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, trong đó bao gồm cả chi phí bổ sung cho nghiên cứu phát triển của doanh nghiệp; (b) một số khoản chi đặc thù không liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

***6.Về thuế suất áp dụng với các doanh nghiệp nhỏ và vừa và tính thống nhất với Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa:*** Dự thảo Luật đưa ra các mức thuế ưu đãi cho doanh nghiệp có quy mô nhỏ (mức 15%, 17%) về cơ bảndựa trên mức ưu đãi của Luật hiện hành áp dụng đối với doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn hoặc thuộc lĩnh vực khuyến khích đầu tư.Cùng với việc được hưởng thuế suất ưu đãi, các doanh nghiệp có quy mô nhỏ nếu đáp ứng các điều kiện về ưu đãi thuế theo địa bàn, lĩnh vực thì cũng thuộc diện được áp dụng các chính sách ưu đãi này theo quy định của dự thảo Luật với các mức độ ưu đãi cao hơn.

*Về tiêu chí doanh nghiệp được áp dụng thuế suất 15% hoặc 17%:*Theo Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, có nhiều tiêu chí để xác định loại hình doanh nghiệp và được phân chia theo lĩnh vực hoạt động. Theo các tiêu chí này, số lượng doanh nghiệp có quy mô nhỏ chiếm tới gần 94% tổng số doanh nghiệp hiện nay. Nếu sử dụng các tiêu chí nàyđể xác định đối tượng được hưởng ưu đãi thuế thì dẫn đến tình trạng ưu đãi dàn trải, không hiệu quả. Vì vậy, dự thảo Luật chỉ sử dụngtiêu chí vềdoanh thu để bảo đảm sự đơn giản, thuận lợi và phù hợp với công tác quản lý thuế cũng như thông lệ chung của các nước.

***7. Về ưu đãi thuế và tính thống nhất với cácquy định pháp luật về đầu tư và một số luật chuyên ngành:*** Dự thảo Luật trình Quốc hội được Chính phủxây dựng trên cơ sởrà soát toàn bộ hệ thống các ưu đãi thuế hiện hànhđang quy định tại các văn bản pháp luật về đầu tưvà các Luật chuyên ngành vàvề cơ bản,đã kế thừa các quy định hiện hành, đồng thời sắp xếp, thu hẹp lại các ngành, nghề, lĩnh vực cụ thể được hưởng ưu đãi và bổ sung một số quy định về ưu đãi thuế TNDN đang được quy định tại các luật chuyên ngành. Với định hướng sửa đổi này, phạm vi ưu đãi thuế TNDN tại dự thảo Luậtkhông thể hoàn toàn đồng bộ và thống nhất với các quy định ưu đãi đang quy định tại pháp luật về đầu tư và một số luật chuyên ngành. Vì vậy, để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, tránh việc quy định chính sách ưu đãi thuế dàn trải tại các văn bản Luật chuyên ngành và để xử lý các nội dung chưa thống nhất với quy định tại các Luật chuyên ngành, dự thảo Luật đã bổ sungquy định “trường hợp các luật khác có quy định về ưu đãi thuế TNDN khác với quy định của Luật này thì thực hiện theo quy định của Luật này”. Theo đó, các ưu đãi thuế cần được và chỉ nên được quy định trong các văn bản pháp luật về thuế đồng thời, cần chấm dứt việc lồng ghép chính sách ưu đãi thuế trong các luật chuyên ngành để bảo đảm tính tổng thể, nhất quán của hệ thống ưu đãi thuế TNDN.

Ngoài ra, UBTVQH cũng đã chỉ đạo Cơ quan thẩm tra và Cơ quan soạn thảorà soát các ưu đãi được quy định tại các luật chuyên ngành mới được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 8, Kỳ họp bất thường thứ 9, các dự thảo Luật sẽ được thông qua tại Kỳ họp thứ 9 cũng như Luật Thủ đô, một số Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù,làm cơ sở để tổng hợp một cách phù hợp vào các điều khoản liên quan của dự thảo Luật. Theo đó,dự thảo Luật đã được chỉnh lý, bổ sung một cách hợp lý các ưu đãi được quy định tại các luật chuyên ngành mới được Quốc hội ban hành trong thời gian gần đâyđồng thời, bảo đảm nguyên tắc chung là các ưu đãi thuế được quy định trong văn bản pháp luật về thuế, không lồng ghép trong các luật chuyên ngành và được quy định có trọng tâm, trọng điểm, không ưu đãi tràn lan; các ưu đãi lớn nhất được dành cho phát triển khoa học công nghệ, công nghệ mới, công nghệ cao, các dự án đầu tư lớn mang tính chiến lược để bảo đảm tính tổng thể, nhất quán của hệ thống ưu đãi thuế.

***8. Về ưu đãi thuế đối với một số lĩnh vực được ĐBQH quan tâm***

*- Đối với lĩnh vực báo chí:* Để thể hiện sự hỗ trợ của Đảng, Nhà nước đối với hoạt động của các cơ quan báo chí, trên cơ sở đề xuất của Chính phủ, UBTVQH đã tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật theo hướng áp dụng thống nhất mức thuế suất ưu đãi 10% đối với tất cả các loại hình báo chí, tương tự như chính sách ưu đãi đang áp dụng cho báo in.

*- Về ưu đãi đối với sản xuất sản phẩm, cung cấp dịch vụ công nghệ số để thống nhất, đồng bộ với các quy định thể hiện tại dự thảo Luật Công nghiệp công nghệ số:*Để bảo đảm thống nhất, đồng bộ với các quy định của dự thảo Luật Công nghiệp công nghệ số, trên cơ sở đề xuất của Cơ quan soạn thảo,UBTVQH đã chỉnh lý một số điểm tại khoản 2 Điều 12 dự thảo Luật Thuế TNDN để bổ sung một cách phù hợp và cân đối trong tổng thể chung các ngành, nghề,lĩnh vực cần được ưu đãi thuế liên quan đến Luật Công nghiệp công nghệ số.

*- Về thời gian giải ngân đối với số vốn còn lại của các dự án được hưởng ưu đãi đầu tư đặc biệt:* Để giải quyết khoảng trống trong chínhsách hiện hành về thời gian giải ngân tổng số vốn đầu tư, bảo đảm điều kiện hưởng các ưu đãi đầu tư đặc biệt, dự thảo Luật đã chỉnh lý *giao Chính phủ quy định cụ thể về thời gian giải ngân tổng số vốn đầu tư* trong văn bản hướng dẫn thi hành Luật một cách phù hợp để đáp ứng yêu cầu phát triển mới của đất nước.

*- Về ưu đãi thuế TNDN đối với đầu tư mở rộng (ĐTMR),*một số ĐBQHbănkhoăn về việc dự thảo Luậttiếp tục tạo ra 2 chế độ thuế khác nhautrong cùng một cơ sở kinh doanh (giữa cấu phần của dự án ban đầu và cấu phần dự án ĐTMR) là bất cập trong quản lý và thực hiện. Ghi nhận các ý kiến này song UBTVQH cho rằng, trước mắt vẫn cần phải tiếp tục khuyến khích các doanh nghiệp mở rộng đầu tư sản xuất, kinh doanh trong trường hợp dự án chính đã hết thời hạn ưu đãi như đang được quy định hiện hành. Vì vậy, đối với các trường hợp dự án ban đầu đã hết thời gian hưởng ưu đãi, đề nghị cho giữ như tinh thần của dự thảo Luật. Đồng thời, dự thảo Luật cũng được chỉnh lý để bảo đảm mức ưu đãi được giữ như Luật hiện hành (cụ thể: các thu nhập tăng thêm từ dự án ĐTMR *được miễn thuế, giảm thuế và không được hưởng ưu đãi về thuế suất*) để tránh cách hiểu khác nhau, bảo đảm sự rõ ràng trong thực hiện.

***9.***Ngoài các nội dung nêu trên, UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan thẩm tra và Cơ quan soạn thảo nghiên cứu, rà soát kỹ lưỡng để tiếp thu tối đa ý kiến của các vị ĐBQH, các Đoàn ĐBQH, đồng thời chỉnh lý nội dung và kỹ thuật lập pháp để hoàn thiện dự thảo Luật. Các nội dung tiếp thu, chỉnh lý cụ thể xin được thể hiện trong nội dung dự thảo Luật.

UBTVQH cũng đang chỉ đạo cơ quan thẩm tra, cơ quan soạn thảo tiếp tục rà soát, kịp thời cập nhật, thể chế hóa các nội dung liên quan trong Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (như thuế TNDN cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp khởi nghiệp, quản lý quỹ đầu tư mạo hiểm…) và hoàn thiện trong quá trình chỉnh lý dự thảo Luật.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi), Ủy ban Thường vụ Quốc hội trân trọng báo cáo Quốc hội xem xét, cho ý kiến.

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |